

Số: 22/2021/QĐST-HNGĐ

*Việt Yên, ngày 04 tháng 02 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số; 18 /2021/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

**Nguyên Đơn; Chị Vũ Thị V** sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn C, xã H L, huyện L G, tỉnh Bắc Giang

**Bị đơn: Anh Vũ Hồng N** sinh năm 1992

HKTT:thôn A T, xã C Ch, huyện T L, Hưng Yên

Địa chỉ: Tổ dân phố M Đ 3, thị trấn N, huyện V Y, Bắc Giang

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 18 /2021/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2021 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa; Chị Vũ Thị V sinh năm 1992 và anh Vũ Hồng N sinh năm 1992.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* **Về con chung:** Giao anh Vũ Hồng N nuôi Vũ Phương L sinh ngày 19/10/2014, chị V không phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có yêu cầu. Chị V được quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở chị V thực hiện quyền này.

**\* Về tài sản chung :** Công nợ, ruộng canh tác, công sức: Chị và anh Nđều xác định vợ chồng không có tài sản gì không nợ ai, không cho ai vay; không yêu cầu giải quyết

**\* Về án phí:** Chị chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000279 ngày 26/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Chị đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả chị V 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã Cương Chính. h. Tiên Lữ
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hà Văn Vinh**

